

Số: /SNNMT-TSBĐ

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2025

V/v phối hợp báo cáo và cung cấp
thông tin, số liệu phục vụ xây dựng
Báo cáo hiện trạng môi trường biển
và hải đảo quốc gia 5 năm,
giai đoạn 2021-2025

Kính gửi:

- Các Sở: Công Thương, Xây dựng;
- Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi;
- UBND các xã, phường và đặc khu Lý Sơn.

Thực hiện Công văn số 1012/BHĐ-QHĐTBB ngày 22/8/2025 của Cục Biển và Hải đảo Việt Nam về việc phối hợp cung cấp thông tin, số liệu phục vụ xây dựng Báo cáo hiện trạng môi trường biển và hải đảo quốc gia 5 năm, giai đoạn 2021-2025 (*đính kèm theo*); Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị các sở, ban, ngành liên quan; UBND các xã, phường ven biển¹ và đặc khu Lý Sơn quan tâm, phối hợp báo cáo và cung cấp các thông tin, số liệu về hiện trạng môi trường biển và hải đảo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025 theo phụ lục I và phụ lục II kèm theo Công văn này.

Văn bản báo cáo và cung cấp thông tin của Quý cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường (*qua Chi cục Thủy sản – Biển đảo - địa chỉ: 41 Phạm Văn Đồng, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi; file mềm gửi qua zalo số: 0976960183*) **trước ngày 12/9/2025**; để Sở tổng hợp, báo cáo Cục Biển và Hải đảo Việt Nam.

Rất mong sự quan tâm, phối hợp thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, PGD Sở (phụ trách);
- Chi cục BVMT, Trung tâm TĐ và QTMT tỉnh Quảng Ngãi, BQL các cảng cá tỉnh (ph/hợp cung cấp thông tin);
- Chi cục Thủy sản – Biển đảo;
- Lưu: VT, TSBĐ_(vi).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Bình

¹ Trà Câu; Đức Phổ, Sa Huỳnh, Khánh Cường, Long Phụng, Mỏ Cày, Lân Phong, An Phú, Tịnh Khê, Bình Sơn, Đông Sơn, Vạn Tường.

Phụ lục I: Nội dung đề nghị cung cấp thông tin, số liệu

*(Kèm theo Công văn số: /SNNMT-TSBD ngày /8/2025
của Sở Nông nghiệp và Môi trường)*

I. Thông tin, dữ liệu về nguồn thải giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025

1. Các nguồn thải gồm: KCN, CCN, cơ sở sản xuất kinh doanh, làng nghề, hoạt động cảng biển, ... trên địa bàn tỉnh.

TT	Tên nguồn thải	Lĩnh vực hoạt động	Hệ thống XLNT tập trung (có/không)	Đơn vị tính	Lượng nước thải					Nguồn tiếp nhận nước thải	Thông số ô nhiễm chính	Thải lượng (nếu có)
					2021	2022	2023	2024	2025			

2. Hoạt động nuôi trồng thủy, hải sản

TT	Loại hình	Khu vực nuôi trồng	Diện tích phân bố

3. Thống kê các sự cố tràn dầu cửa sông, trên biển (2021-2025)

TT	Tên sự cố	Thời gian	Vị trí	Lượng dầu tràn	Nguyên nhân

II. Thông tin, dữ liệu về hoạt động quan trắc môi trường biển (2021 – tháng 6/2025): Báo cáo kết quả quan trắc tổng hợp kèm theo biểu số liệu quan trắc từ năm 2021 – tháng 6/2025.

III. Thông tin dữ liệu về đa dạng sinh học biển (2021 - tháng 6/2025)
Báo cáo đánh giá về đa dạng sinh học biển từ năm 2021 - tháng 6/2025.

IV. Các tài liệu liên quan khác đến công tác bảo vệ môi trường biển của địa phương từ giai đoạn 2021-2025

Phụ lục II: Nội dung báo cáo về công tác quản lý môi trường biển, hải đảo
(Kèm theo Công văn số: /SNNMT-BHD ngày /8/2025
của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

I. Tổng quan về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của xã, phường ven biển và đặc khu Lý Sơn

1. Điều kiện tự nhiên
2. Hệ sinh thái biển
3. Điều kiện kinh tế - xã hội

II. Thực trạng công tác quản lý môi trường biển, hải đảo tại địa phương

1. Những việc đã thực hiện trong quản lý môi trường biển, đảo

1.1. Hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo

- a) Điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải

- Thống kê nguồn thải từ đất liền.
- Thống kê nguồn thải từ các hoạt động trên biển và hải đảo.
- Đánh giá tình trạng ô nhiễm môi trường biển và hải đảo.

- b) Phòng ngừa, ứng phó, khắc phục và giải quyết hậu quả sự cố tràn dầu, hóa chất độc.

1.2. Chương trình định kỳ quan trắc và đánh giá hiện trạng môi trường biển và hải đảo

- a) Quan trắc môi trường nước biển.
- b) Quan trắc môi trường trầm tích biển.

1.2. Về mặt tài chính, đầu tư cho công tác bảo vệ môi trường

1.3. Về khoa học, công nghệ và hợp tác quốc tế

2. Các vấn đề nổi cộm về môi trường biển tại đảo
3. Những tồn tại và thách thức trong quản lý môi trường biển, hải đảo

III. Đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường biển, hải đảo

- Giải pháp về cơ cấu tổ chức
- Giải pháp về mặt chính sách, thể chế, luật pháp
- Giải pháp về mặt tài chính, đầu tư
- Vấn đề nguồn lực con người
- Giải pháp tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng
- Các giải pháp về quy hoạch phát triển
- Các giải pháp về công nghệ và kỹ thuật
- Hợp tác quốc tế